

Đắk Lắk, ngày 15 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Dân sự thụ lý số: 50/2025/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 5 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: bà Đỗ Thị Ngọc T, sinh năm: 1994;

Bị đơn: ông Nguyễn S, sinh năm: 1988;

Đồng địa chỉ: thôn Phong H, xã Phú Hòa B, tỉnh Đắk Lắk.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 59, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 8 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: bà Đỗ Thị Ngọc T và ông Nguyễn S.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: bà Đỗ Thị Ngọc T và ông Nguyễn S có 02 con chung tên Nguyễn Thị Thu Th, sinh ngày 29/01/2013, Nguyễn S, sinh ngày 22/10/2014. Khi ly hôn, bà T và ông S thỏa thuận giao 02 con chung cho ông Nguyễn S trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Ông Nguyễn S không yêu cầu cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Bà Đỗ Thị Ngọc T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: bà Đỗ Thị Ngọc T và ông Nguyễn S tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về án phí: Nguyên đơn bà Đỗ Thị Ngọc T tự nguyện chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào tiền nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0005289 ngày 14/5/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Hoà, tỉnh Phú Yên (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 13 – Đắc Lắc). Nên hoàn trả lại cho bà Đỗ Thị Ngọc T 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Đắc Lắc;
- VKSND khu vực 13;
- Phòng THADS khu vực 13;
- UBND xã Phú Hòa B;
- (số 12 ngày 18/7/2012)
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Hoan